

Số 248 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý  
Dự án ADB cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ về Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 03/2007/TT-BKH ngày 12/3/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu của Ban Quản lý chương trình, dự án ODA;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-BNV ngày 08/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Ban quản lý dự án Chương trình vốn vay và hỗ trợ kỹ thuật của ADB cho công tác đào tạo cán bộ, công chức nhà nước (tên viết tắt: Ban quản lý Dự án ADB);

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý Dự án ADB, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án ADB cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Giám đốc Ban Quản lý Dự án ADB, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Lưu VT, BQLADB (05b), TCCB (03b).

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Trần Văn Tuấn**

*Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2009*

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ADB**  
**CHO ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NHÀ NƯỚC**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 248/QĐ-BNV*  
*ngày 04 tháng 3 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ban Quản lý Dự án chương trình vốn vay và hỗ trợ kỹ thuật của ADB cho công tác đào tạo cán bộ, công chức Nhà nước (tên rút gọn là: Ban Quản lý Dự án vốn vay của ADB cho công tác đào tạo) được thành lập theo Quyết định số 33/QĐ-BNV ngày 8/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

**Điều 2. Thông tin chung về dự án**

**1. Tên Dự án:** Ban Quản lý Dự án chương trình vốn vay và hỗ trợ kỹ thuật của ADB cho công tác đào tạo cán bộ, công chức Nhà nước. Gọi tắt là "Ban Quản lý Dự án ADB".

**2. Tên Nhà tài trợ:** Ngân hàng Phát triển Châu Á.

**3. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của dự án:**

a) Mục tiêu tổng quát: Hỗ trợ thực hiện Đề án 4, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010;

b) Mục tiêu cụ thể: Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước nhằm nâng cao năng lực và tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ chính quyền cơ sở.

**4. Thời gian bắt đầu và kết thúc dự án:**

a) Thời gian theo hiệp định: từ tháng 6/2003 đến tháng 12/2005;

b) Trên thực tế: Ngày 25/11/2003 Dự án bắt đầu khởi động; tháng 7/2005 hoàn thành điều kiện giải ngân; dự kiến Dự án sẽ hoàn thành vào 12/2013.

**5. Tổng số vốn của dự án: 17,08 triệu USD tương đương 256,20 tỷ VNĐ.**

a) Vốn ODA vay nợ: 15,00 triệu USD tương đương 225,00 tỷ VNĐ;

b) Vốn đối ứng: 1,16 triệu USD tương đương 17,40 tỷ VNĐ;

c) Vốn hỗ trợ kỹ thuật

(Viện trợ không hoàn lại): 0,92 triệu USD tương đương 13,80 tỷ VNĐ.

#### **6. Cơ chế tài chính:**

a) Vốn ODA: cấp phát từ ngân sách nhà nước trên cơ sở kế hoạch đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt, đề nghị;

b) Vốn đối ứng: Bộ Tài chính cấp phát qua hệ thống Kho bạc Nhà nước. Việc chi tiêu cho hoạt động của Dự án do Bộ Tài chính Việt Nam quy định và hướng dẫn thực hiện.

#### **Điều 3. Thông tin về Ban Quản lý Dự án**

1. Tên giao dịch: Ban Quản lý Dự án chương trình vốn vay và hỗ trợ kỹ thuật của ADB cho công tác đào tạo cán bộ, công chức Nhà nước. Gọi tắt là "Ban Quản lý Dự án ADB".

2. Địa chỉ: 71A Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Điện thoại: 84-4-39747274.

4. Fax: 84-4-39747273.

5. Email: adbmoha@hn.vnn.vn.

6. Tài khoản VNĐ: 361 01 001 tại Kho bạc nhà nước Đống Đa, ngõ 2 phố Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tài khoản ngoại tệ:

#### **Điều 4. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án**

1. Ban Quản lý Dự án ADB giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý, thực hiện dự án Chương trình vốn vay và hỗ trợ kỹ thuật của ADB cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước theo nội dung văn kiện Hiệp định đã ký kết.

2. Ban Quản lý Dự án có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam; đảm bảo sự thống nhất quản lý nhà nước đối với Dự án ODA vay nợ và các thoả thuận tại Hiệp định khoản vay được ký giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Ngân hàng phát triển Châu Á.

3. Mọi hoạt động của Ban Quản lý dự án phải được công khai và chịu sự giám sát theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ban Quản lý Dự án chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nội vụ và trước pháp luật về các hoạt động do Dự án tổ chức thực hiện.

5. Ban Quản lý Dự án có trách nhiệm:

Quản lý và sử dụng có hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí các nguồn lực của dự án và thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; có các biện pháp phòng chống tham nhũng.

## Chương II

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

#### **Điều 5. Lập kế hoạch thực hiện Dự án**

Ban Quản lý Dự án có nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm trên cơ sở kế hoạch tổng thể để trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

#### **Điều 6. Thực hiện kế hoạch, hoạt động đấu thầu và quản lý hợp đồng**

1. Ban Quản lý Dự án tổ chức triển khai, giám sát các hoạt động trên cơ sở Kế hoạch tổng thể, Kế hoạch chi tiết (hàng năm hoặc đột xuất) đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2. Thực hiện nhiệm vụ đấu thầu do Bộ Nội vụ giao phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu; báo cáo Lãnh đạo Bộ kịp thời về các vấn đề phát sinh để cho ý kiến chỉ đạo.

3. Quản lý việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại hợp đồng đã được ký kết với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động để đảm bảo khối lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện theo hợp đồng đã ký kết. Giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng theo thẩm quyền.

4. Tổ chức thực hiện nghiệm thu sản phẩm; thanh quyết, toán hợp đồng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản và giải ngân**

Ban Quản lý Dự án Quản lý tài chính, tài sản và thực hiện các thủ tục giải ngân theo quy định của pháp luật và phù hợp với các quy định của nhà tài trợ.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình**

1. Ban quản lý Dự án là đại diện theo uỷ quyền của Bộ Nội vụ trong các giao dịch dân sự trong phạm vi đại diện được xác định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý Dự án và tại các văn bản uỷ quyền.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Dự án, Ban Quản lý Dự án có trách nhiệm:

a) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức, nhân viên làm việc tại Ban Quản lý Dự án;

b) Tổ chức tuyển chọn cán bộ, nhân viên hợp đồng tại Dự án. Thực hiện việc tuyển chọn chuyên gia tư vấn trong nước, chuyên gia tư vấn quốc tế theo các quy định hiện hành.

3. Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ, tập hợp, phân loại, lưu trữ toàn bộ thông tin, tư liệu gốc liên quan đến Dự án và Ban Quản lý Dự án theo các quy định của pháp luật.

4. Cung cấp thông tin chính xác và trung thực cho các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, nhà tài trợ, các cơ quan thông tin đại

các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nội vụ giao trong khuôn khổ, phạm vi hoạt động của Dự án.

### **Chương III**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức**

1. Ban Quản lý Dự án ADB là đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ, được Bộ trưởng quyết định thành lập để giúp Bộ trưởng quản lý và triển khai các công việc của Chương trình vốn vay ADB cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước.

2. Ban Quản lý Dự án ADB có Giám đốc, một đến hai Phó Giám đốc chuyên trách, Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng, một số cán bộ chuyên môn được Bộ trưởng quyết định biệt phái công tác tại dự án và một số cán bộ, nhân viên do Giám đốc Ban Quản lý Dự án ký hợp đồng lao động theo nhu cầu công việc.

3. Giám đốc Ban Quản lý Dự án do Bộ trưởng Bộ Nội vụ bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Phó Giám đốc, Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng Dự án do Bộ trưởng Bộ Nội vụ bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Ban Quản lý Dự án.

### **Điều 13. Biên chế và Nhân sự của Ban quản lý Dự án**

1. Biên chế của Ban Quản lý Dự án nằm trong tổng biên chế của Bộ Nội vụ được Bộ trưởng giao hàng năm.

2. Giám đốc Dự án điều hành công việc của Ban Quản lý Dự án theo chế độ thủ trưởng, quyết định và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nội vụ và trước pháp luật về việc tổ chức triển khai các hoạt động và sử dụng các nguồn lực của Dự án.

3. Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách về một số mặt công tác theo phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

4. Kế toán trưởng dự án có trách nhiệm giúp Giám đốc, Phó Giám đốc Dự án xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm, thực hiện công tác kế toán của dự án, tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước và Nhà tài trợ.

### **Điều 14. Chế độ đãi ngộ**

1. Việc quản lý, sử dụng và thực hiện chính sách, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ trong biên chế thực hiện theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

2. Cán bộ, công chức, nhân viên Ban Quản lý Dự án có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này và tuân thủ các quy định chi tiết trong Quy chế làm việc của Dự án.

chúng và các cá nhân liên quan trong khuôn khổ nhiệm vụ và trách nhiệm được giao, ngoại trừ những thông tin được giới hạn phổ biến theo luật định.

5. Ban quản lý Dự án phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Nội vụ tổ chức các hoạt động của Dự án theo Kế hoạch đã được phê duyệt; trực tiếp liên hệ với nhà tài trợ về các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện Dự án.

6. Hướng dẫn, giám sát và giúp đỡ các đơn vị hưởng lợi (được ký kết hợp đồng thực hiện công việc hoặc được hỗ trợ kinh phí để triển khai công việc) hoạt động theo kế hoạch điều hành chung của Dự án; giải quyết các bất đồng về mặt kỹ thuật giữa các đơn vị tham gia thực hiện hoạt động của Dự án (nếu có).

#### **Điều 9. Công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện Dự án**

1. Tổ chức theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện Dự án và hoạt động của Ban quản lý Dự án theo quy định hiện hành.

2. Báo cáo tình hình thực hiện Dự án định kỳ và đột xuất theo kế hoạch đã được phê duyệt cho Bộ Nội vụ để theo dõi, giám sát và hỗ trợ quá trình thực hiện; chia sẻ thông tin qua trang Web của Bộ Nội vụ.

3. Làm đầu mối phối hợp với cơ quan có thẩm quyền, các nhà tài trợ để đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị hưởng lợi từ Dự án và hoạt động của Dự án.

4. Thuê tư vấn tiến hành đánh giá giữa kỳ và kết thúc theo nội dung Hiệp định đã ký kết.

5. Phát hiện các trường hợp cần điều chỉnh, sửa đổi mục tiêu hoạt động hoặc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch tổng thể, Kế hoạch chi tiết và các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án; Ban Quản lý Dự án chuẩn bị các tài liệu cần thiết và làm thủ tục trình Bộ trưởng xem xét quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

#### **Điều 10. Công tác nghiệm thu, bàn giao, quyết toán Dự án**

1. Sau khi kết thúc Dự án, trong vòng 6 tháng, Ban Quản lý Dự án phải hoàn thành báo cáo kết thúc Dự án và báo cáo quyết toán Dự án trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Bàn giao các sản phẩm đã hoàn thành của Dự án cho đơn vị tiếp nhận theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; đồng thời, làm thủ tục xử lý tài sản theo quy định hiện hành.

3. Trường hợp chưa thể kết thúc được các công việc nêu trên trong thời hạn quy định, Ban Quản lý Dự án phải làm văn bản giải trình gửi tới Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét gia hạn để Ban Quản lý Dự án tiếp tục hoàn thành công việc và bảo đảm kinh phí cần thiết để Ban Quản lý Dự án duy trì hoạt động trong thời gian gia hạn.

#### **Điều 11. Các nhiệm vụ khác**

Căn cứ nội dung, quy mô, tính chất và năng lực của Ban quản lý Dự án, Bộ trưởng Bộ Nội vụ uỷ quyền cho Ban quản lý Dự án quyết định hoặc ký kết các văn bản thuộc thẩm quyền của mình trong quá trình quản lý Dự án và thực hiện

## Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 15.** Giám đốc Ban Quản lý dự án ADB xây dựng và ban hành Quy chế làm việc nội bộ của Dự án trên cơ sở các quy định tại Quy chế này.

**Điều 16.** Ban Quản lý Dự án ADB và các đơn vị, các Vụ chức năng thuộc Bộ Nội vụ, các Sở Nội vụ, cơ quan, các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động của Dự án ADB có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 17.** Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Hợp tác Quốc tế và Ban Quản lý dự án ADB có trách nhiệm báo cáo, đề xuất để Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi Quy chế này. / *TT*

